TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐCC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2022/HS-ST
Ngày: 19/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐCC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước Lộc

Ông Đào Duy Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Cẩm Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Ô**, sinh năm 1992 tại Kiên Giang. Nơi ĐKTT: KP3, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Không có chỗ ở cố định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn B (không rõ năm sinh) và bà Nguyễn Thị N (không rõ năm sinh); Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần, ngày 23/11/2016 bị Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS theo bản án số 109/2016/HSST. Ngày 08/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng án phí, chưa được xoá án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

** Người bị hại*:

- Ông **Lang Văn T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: CH, QC, Nghệ An

- Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: KP 6, phường AT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang

- Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Kp7, phường AT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Nguyễn Thị Thu M**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: KP 6, phường AT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 20/09/2021 đến ngày 07/11/2021, Nguyễn Văn Ô đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường An Thới, thành phố Phú Quốc tìm kiếm xe mô tô của người dân để sơ hở trộm cắp 07 lần 07 chiếc xe, cụ thể như sau.

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 20/09/2021, Ô đi bộ đến nhà trọ LĐ thuộc khu phố 6 nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 37G1 - 114.90 của anh Lang Văn T đang dựng trước phòng. Thấy không có ai trong coi nên Ô đi vào dẫn xe ra ngoài cất giấu tại con hẻm ở gần đó. Đến chiều cùng ngày, Ô dẫn xe đi làm lại chìa khóa đem về sử dụng làm phương tiện đi lại.

- Lần thứ hai: Vào khoảng đầu tháng 10/2021, Ô đi bộ đến nhà trọ Ô không biết tên thuộc khu phố 6, lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Wave chưa rõ chủ sở hữu, mang đi cất giấu. Sau đó, Ô dẫn bộ trên đường bán lại cho người đi thu mua phế liệu (chưa rõ nhân thân) được 1.200.000 đồng. Số tiền bán xe được, Ô tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ ba: Vào khoảng đầu tháng 10/2021, Nguyễn Văn Ô đi bộ đến nhà trọ không biết tên thuộc khu phố 6, phường An Thới lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Sirius, mang đi cất giấu. Sau đó, Ô dẫn bộ trên đường bán cho người đi thu mua phế liệu (chưa rõ nhân thân) được 1.200.000 đồng. Số tiền bán xe được, Ô tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ tư: Vào khoảng đầu tháng 10/2021, Nguyễn Văn Ô đi bộ đến nhà trọ không biết tên thuộc khu phố 6, phường An Thới lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Dream, mang đi cất giấu. Sau đó, Ô dẫn bộ trên đường bán cho người đi thu mua phế liệu (chưa rõ nhân thân) được 1.500.000 đồng. Số tiền bán xe được, Ô tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ năm: Vào khoảng 01 giờ ngày 18/10/2021, Ô đi bộ đến nhà trọ của anh Trịnh Văn T thuộc khu phố 6, Ô nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Futur F1, biển kiểm soát 68P1 - 041.08 của chị Trần Thị L đang dựng trước phòng, thấy không có người trong coi nên Ô đi vào dẫn xe ra ngoài mang đi cất giấu tại con hẻm ở gần đó.

- Lần thứ sáu: Vào khoảng 01 giờ ngày 07/11/2021, Ô đi bộ đến nhà trọ của anh Nguyễn Văn R thuộc khu phố 7, Ô nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 67L9 - 7757 của anh R đang dựng trước phòng, thấy không có người trong coi nên Ô đi vào lấy trộm xe dẫn ra ngoài cất giấu cách đó khoảng 200 mét.

- Lần thứ bảy: Sau khi lấy trộm xe mô tô của anh Nguyễn Văn R dẫn ra ngoài cất giấu. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, Nguyễn Văn Ô quay lại nhà

trọ của anh R thuộc khu phố 7 tiếp tục lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, biển kiểm soát 68P1 - 250.21 của chị Nguyễn Thị Thu M đang dựng trước phòng mang ra ngoài cất giấu ở đoạn đường gần đó. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Ô dẫn 02 xe mô tô của anh Nguyễn Văn Rới và bà Nguyễn Thị Thu M ra khu vực cầu C4 thuộc khu phố 7, phường An Thới để tìm người bán thì bị Công an thành phố Phú Quốc phát hiện, bắt giữ. Đến ngày 10/11/2021, Nguyễn Văn Ô bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phú Quốc khởi tố tạm giam để điều tra.

*** Tang vật thu giữ**:

- 01xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, dung tích 124, biển kiểm soát 68P1 – 041.08, số khung 5329CY017679, số máy C54E - 0034507

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Siurius, dung tích 110, biển kiểm soát 68P1 - 250.21, số khung C610FY128680.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, dung tích 109, biển kiểm soát 37Gi - 114.90m số khung C610FY128680, số máy JA39E251408 - 085248.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ (Wave), dung tích 97, biển kiểm soát 67L9 - 7757, số khung 455643, số máy 6455653.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số** 81, ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phú Quốc kết luận:

- 01xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, dung tích 124, biển kiểm soát 68P1 - 041.08, số khung 5329CY017679, số máy C54E - 0034507. Tại thời điểm tháng 10/2021, trị giá 8.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Siurius, dung tích 110, biển kiểm soát 68P1 - 250.21, số khung C610FY128680. Tại thời điểm tháng 11/2021, trị giá 4.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, dung tích 109, biển kiểm soát 37Gi - 114.90m số khung C610FY128680, số máy JA39E251408 - 085248. Tại thời điểm tháng 9/2021, trị giá 6.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ (Wave), dung tích 97, biển kiểm soát 67L9 - 7757, số khung 455643, số máy 6455653. Tại thời điểm tháng 11/2021, trị giá 2.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn Ô trộm cắp 07 lần là 24.400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSPQ ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ô về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ô đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm

g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt cho bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Các bị hại anh Lang Văn T, anh Nguyễn Văn R, chị Trần Thị L và chị Nguyễn Thị Thu M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo ăn năn hối cải mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ:

a) Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận từ ngày 20/09/2021 đến ngày 07/11/2021, trên địa bàn phường An Thới, thành phố Phú Quốc, bị cáo đã 07 lần lấy trộm 07 xe mô tô các loại của anh Lang Văn T, chị Trần Thị L, anh Nguyễn Văn R, chị Nguyễn Thị Thu M và của ba người chưa rõ nhân thân.

b) Tang vật thu giữ gồm 01xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Siurius, 02 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave.

c) Theo kết luật định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Phú Quốcthì tổng giá trị tài sản của những lần bị cáo trộm cắp là 24.400.000 đồng.

c) Qua lời khai của những người bị hại xác định bị cáo đã trộm của anh Lang Văn T 01 xe môtô, trộm của chị Trần Thị L 01 xe môtô, trộm của cha con ông Nguyễn Văn R và chị Nguyễn Thị Thu M 02 xe môtô.

Từ các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận định lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá, vật chứng vụ án cùng các

chứng cứ khác nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của các bị hại bằng hình thức lén lút lấy trộm xe gắn máy của họ nhằm mục đích làm phương tiện đi lại và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích nay lại phạm tội, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội nhiều nên có tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội nhiều lần quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và tự thú về những lần phạm tội trước đó nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bản thân bị cáo là thanh niên có đầy đủ sức khỏe nhưng do lười lao động lại không có nghề nghiệp nên đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trộm cắp tài sản của họ để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát:

Tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về yêu cầu của các bị hại:

Các bị hại cho rằng đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, buộc bị cáo nộp lại số tiền 3.900.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Ô** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Ô 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/11/2021.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo nộp lại số tiền 3.900.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- CQTHAHS Tp. Phú Quốc;
- THA Tp. Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Kim Trang

nhưng về nhân thân: Ngày 02/6/2016 bị Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang xử phạt hành chính số tiền 1.500.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong;